TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **26**/2025/QĐCNTTLH	*Vĩnh Long, ngày 25 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Thành T và chị Nguyễn Thị Hồng T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 28 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Thành T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 9 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh Trần Thành T, sinh năm: 1984; địa chỉ: số 90/2 ấp A, xã A, tỉnh V.

+ Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm: 1986; địa chỉ: số 90/2 ấp A, xã A, tỉnh V.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 9 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 9 năm 2025 cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Trần Thành T và chị Nguyễn Thị Hồng T thuận tình ly hôn.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn anh T và chị T không có yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về con chung: anh Trần Thành T được trực tiếp nuôi dưỡng nuôi con chung Trần Nguyễn Yến N, sinh ngày 20/7/2015 và ghi nhận việc chị T không cấp dưỡng nuôi con do anh Trường không yêu cầu. Đối với con chung Trần Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 31/8/2007 đã trưởng thành, anh T và chị T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: anh T và chị T cùng trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

2**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND khu vực 9;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THA khu vực 9-Vĩnh Long
- UBND xã A
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phan Cẩm Nhung